

Số: /SGDDT-TCCB

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

V/v đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2025-2026 đối với tập thể, cá nhân thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở

Kính gửi: Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

Thực hiện Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (sau đây gọi là Quy định số 366-QĐ/TW); Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi là Nghị định số 90/2020/NĐ-CP); Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi là Nghị định số 48/2023/NĐ-CP); Quy định số 91-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là Quy định số 91-QĐ/TU);

Căn cứ Công văn số 5008/SNV-CCCV ngày 27/5/2026 của Sở Nội vụ về việc đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2025-2026 đối với tập thể, cá nhân thuộc đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục.

Để thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo theo đúng quy định, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) yêu cầu và hướng dẫn các đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Đối tượng đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể:

Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với cá nhân:

Là viên chức giáo dục các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở.

II. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2025-2026 đối với đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và viên chức lĩnh vực giáo dục phải căn cứ vào hệ thống khung tiêu chí quy định tại Quy định số 366-QĐ/TW, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, Nghị định số 48/2023/NĐ-CP, Quy định số 91-QĐ/TU và các

tiêu chí cụ thể hóa do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền ban hành trên cơ sở hệ thống khung tiêu chí.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2025-2026 bảo đảm dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trình tự, thủ tục; thực hiện theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm, công việc cụ thể.

3. Việc theo dõi, đánh giá và xếp loại chất lượng năm học đối với đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và viên chức lĩnh vực giáo dục phải gắn với mục tiêu, kế hoạch công tác và nhiệm vụ năm học của đơn vị. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ mục tiêu, kế hoạch công tác và nhiệm vụ năm học của đơn vị để xác định mục tiêu, nhiệm vụ đối với các đơn vị cấu thành thuộc phạm vi quản lý, sử dụng, trên cơ sở đó xác định nhiệm vụ, sản phẩm, công việc của viên chức theo vị trí việc làm làm căn cứ để theo dõi, đánh giá, xếp loại chất lượng năm học.

4. Tập trung vào đánh giá kết quả thực hiện chuyên môn, chất lượng dịch vụ công, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục; kết hợp giữa tiêu chí định tính và tiêu chí định lượng, trong đó, chú trọng các tiêu chí định lượng về kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ năm học.

5. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập lựa chọn, quyết định phương pháp đánh giá đối với viên chức phù hợp với đặc điểm lao động, hoạt động nghề nghiệp và chế độ làm việc của ngành, lĩnh vực.

6. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục, viên chức phải được kiểm tra, giám sát; xếp loại phải phản ánh đúng thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ, được kiểm chứng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại chất lượng trong trường hợp phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm quy định về mức xếp loại hoặc thiếu trung thực làm cho kết quả không chính xác.

7. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ phù hợp với từng tổ chức, viên chức gắn với lĩnh vực dịch vụ, sản phẩm công việc; bảo đảm liên thông, thống nhất trong công tác cán bộ.

III. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI TẬP THỂ

1. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng

1.1. Khung tiêu chí chung

Khung tiêu chí chung đánh giá chất lượng năm học 2025-2026 đối với tập thể là đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục, được quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy định số 366-QĐ/TW, gồm 03 nhóm tiêu chí, được lượng hóa kết quả trên thang điểm 30, cụ thể như sau:

a) Tiêu chí về việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Việc quán triệt, thể chế hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

- Việc duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, chuyên nghiệp, đề cao trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

- Kết quả thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Tiêu chí về năng lực quản trị và điều hành tổ chức

- Chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của đơn vị gắn với mục tiêu, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực hoặc địa phương.

- Hiệu quả sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý và sử dụng viên chức theo vị trí việc làm; năng lực nhận diện, dự báo và chủ động thích ứng với thay đổi của môi trường hoạt động.

- Việc xây dựng, rà soát và hoàn thiện hệ thống quy chế làm việc, quy trình nghiệp vụ nội bộ; kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và việc khắc phục các hạn chế, sai sót đã được chỉ ra (nếu có).

c) Tiêu chí về điều kiện bảo đảm hoạt động của đơn vị

- Việc xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

- Hiệu quả quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công được giao; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và trật tự trong hoạt động của đơn vị.

- Việc tổ chức tự kiểm tra, giám sát nội bộ; hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị cấu thành và viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao

1.2. Khung tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ

Khung tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với tập thể đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục được quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy định số 366-QĐ/TW, gồm 04 nhóm tiêu chí, được lượng hóa kết quả trên thang điểm 70, cụ thể như sau:

a) Tiêu chí về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao

- Mức độ hoàn thành các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác hằng năm hoặc nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao.

Trong đó, đặc biệt quan tâm đến kết quả giải ngân vốn đầu tư công của các đơn vị (nếu có); xác định đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu cần ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; quy định kết quả giải ngân là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân

dân tỉnh Hưng Yên tại Thông báo số 94/TB-UBND ngày 18/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Mức độ đóng góp của đơn vị trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chung của ngành, lĩnh vực hoặc địa phương.

b) Tiêu chí về chất lượng dịch vụ

- Chất lượng các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công do đơn vị cung cấp hoặc tham gia cung cấp.

- Mức độ hài lòng hoặc mức độ đáp ứng yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thụ hưởng đối với sản phẩm, dịch vụ hoặc kết quả hoạt động chuyên môn của đơn vị.

- Mức độ cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao khả năng tiếp cận, tính kịp thời và hiệu quả phục vụ.

**** Trong đó, điểm tiêu chí về kết quả chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính: Tổng điểm:..... /100 điểm.***

c) Tiêu chí về hiệu quả sử dụng nguồn lực

- Hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, nguồn thu sự nghiệp và các nguồn lực hợp pháp khác được giao.

- Mức độ tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Hiệu quả khai thác cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện phục vụ hoạt động chuyên môn của đơn vị.

d) Tiêu chí về đổi mới, cải tiến và phát triển

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính, đổi mới phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải tiến quy trình chuyên môn, nghiệp vụ.

- Các sáng kiến, giải pháp đổi mới quản lý hoặc chuyên môn được áp dụng và mang lại hiệu quả trong hoạt động của đơn vị.

**** Kết quả bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị (Chỉ số DTI).***

2. Mức xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể

Mức xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể được quy định tại khoản 1 Điều 11 Quy định số 91-QĐ/TU, cụ thể như sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

- Không có đơn vị trực thuộc (đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị) hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- Đã khắc phục toàn bộ hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm và hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

c) Hoàn thành nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm và hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có sai phạm trong công tác cán bộ, mất đoàn kết nội bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền trong phạm vi phụ trách.

- Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm. Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ mà có lý do bất khả kháng thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, tính chất nhiệm vụ, kết quả thực hiện; hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại, bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

3. Tỷ lệ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với đơn vị

Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% trong tổng số tổ chức được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong phạm vi quản lý của cấp có thẩm quyền công nhận đánh giá, xếp loại chất lượng.

4. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng

Tập thể lãnh đạo cơ quan Sở GDĐT xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở GDĐT năm học 2025-2026.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC LĨNH VỰC GIÁO DỤC

1. Khung tiêu chí đánh giá, xếp loại

1.1. Khung tiêu chí chung

Khung tiêu chí chung đánh giá chất lượng năm học 2025-2026 đối với viên chức lĩnh vực giáo dục được quy định tại khoản 2 Điều 10 Quy định số 366-QĐ/TW, gồm 04 nhóm tiêu chí được lượng hóa kết quả trên thang điểm 30, cụ thể như sau:

a) Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa thực thi nhiệm vụ

- Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Có lập trường chính trị vững vàng; giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

- Thực hiện đúng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; trung thực, khách quan, công bằng trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Không tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; không lợi dụng vị trí công tác để vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng vị trí công tác của mình để trục lợi.

- Có tinh thần đoàn kết, hợp tác trong công tác; tích cực tham gia các hoạt động tập thể, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp.

- Có tinh thần tự phê bình và phê bình; chủ động nhận diện hạn chế, khuyết điểm của bản thân và có biện pháp khắc phục.

b) Ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, đạo đức nghề nghiệp

- Chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác, phát huy trách nhiệm của cá nhân trong xây dựng tập thể cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

c) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; thái độ phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp; khả năng phối hợp trong công tác

- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm:

- + Có kiến thức chuyên sâu, toàn diện về lĩnh vực công tác được phân công; hiểu biết đầy đủ về quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm.

- + Thường xuyên cập nhật kiến thức mới, có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp và vận dụng sáng tạo vào công việc; đáp ứng yêu cầu đổi mới, cải cách hành chính.

- + Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả; sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và các công cụ hỗ trợ phục vụ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao thường xuyên, đột xuất

+ Nhiệm vụ thường xuyên: Có khả năng vận dụng thành thạo kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn.

+ Nhiệm vụ đột xuất: Chủ động đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh có tính chất chuyên môn cao; có khả năng phản ứng nhanh, chính xác với yêu cầu mới.

- Tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ:

+ Có tinh thần trách nhiệm trong việc nghiên cứu, đề xuất, tham mưu nội dung chuyên môn; chủ động tiếp cận thông tin, kịp thời điều chỉnh cách làm để phù hợp với yêu cầu mới.

+ Tích cực cập nhật, ứng dụng kiến thức, công nghệ mới trong công việc chuyên môn; có tinh thần cầu thị, phối hợp tốt trong các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Thái độ phục vụ người sử dụng dịch vụ sự nghiệp công và các tổ chức, cá nhân có liên quan; khả năng phối hợp với đồng nghiệp.

+ Có thái độ chuẩn mực, chuyên nghiệp trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm công bằng, minh bạch, đúng quy định trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Có tinh thần hợp tác, phối hợp với đồng nghiệp và các đơn vị có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ.

d) Tinh thần đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong thực thi nhiệm vụ.

- Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn.

- Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; chủ động nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể.

- Chủ động đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền, không né tránh; có tinh thần tiên phong trong thực hiện những nhiệm vụ mới.

1.2. Khung tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ

a) Khung tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ đánh giá chất lượng năm học 2025-2026 đối với viên chức đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục được quy định tại khoản 2 Điều 10 Quy định số 366-QĐ/TW, gồm các nhóm tiêu chí được lượng hóa kết quả trên thang điểm 70, cụ thể như sau:

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức trách, nhiệm vụ của vị trí việc làm;

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị hoặc đơn vị cấu thành;

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát sinh, nhiệm vụ đột xuất được giao.

b) Ngoài các tiêu chí quy định tại điểm a khoản 1.2 này, viên chức quản lý còn được đánh giá theo các tiêu chí sau đây:

- Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị hoặc bộ phận được giao quản lý, phụ trách;

- Năng lực tổ chức, điều hành, phân công và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức thuộc phạm vi quản lý;

- Hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực được giao và xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, kỷ cương, chuyên nghiệp trong đơn vị.

2. Việc chấm điểm các tiêu chí

Quy định tại điểm a khoản 1.2 này được thực hiện thông qua các chỉ số phản ánh về số lượng, chất lượng và tiến độ sản phẩm, công việc, cụ thể như sau:

a) Số lượng sản phẩm, công việc, phản ánh mức độ hoàn thành khối lượng nhiệm vụ được giao, gồm:

- Mức độ hoàn thành khối lượng công việc theo chức trách, nhiệm vụ thường xuyên của vị trí việc làm;

- Mức độ hoàn thành các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị hoặc của đơn vị cấu thành;

- Mức độ hoàn thành các nhiệm vụ phát sinh, nhiệm vụ đột xuất được giao.

b) Chất lượng sản phẩm, công việc, phản ánh mức độ đáp ứng yêu cầu đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ, gồm:

- Mức độ bảo đảm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ của sản phẩm, công việc theo vị trí việc làm;

- Mức độ chính xác, đầy đủ, đồng bộ và đúng quy định trong thực hiện nhiệm vụ;

- Mức độ đáp ứng yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc của tổ chức, cá nhân thụ hưởng dịch vụ sự nghiệp công đối với các vị trí việc làm cung cấp dịch vụ trực tiếp.

c) Tiến độ thực hiện nhiệm vụ, phản ánh mức độ hoàn thành công việc theo thời hạn được giao, gồm:

- Mức độ hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn theo chương trình, kế hoạch công tác hoặc yêu cầu của công việc;

- Khả năng tổ chức, sắp xếp công việc để bảo đảm tiến độ thực hiện nhiệm vụ;

- Mức độ chủ động, kịp thời trong xử lý công việc, không làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của cơ quan, đơn vị hoặc đơn vị cấu thành.

3. Cách xác định điểm theo dõi, đánh giá viên chức

Điểm theo dõi, đánh giá viên chức trong năm học được xác định bằng điểm trung bình của các kỳ đánh giá, làm căn cứ để xếp loại chất lượng viên chức.

4. Mức xếp loại chất lượng viên chức

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Đạt từ 90 điểm trở lên.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm.

c) Hoàn thành nhiệm vụ: Đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có kết quả theo dõi, đánh giá dưới 50 điểm.

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động công vụ bị kỷ luật bằng hình thức từ khiển trách trở lên trong năm đánh giá.

- Bị khiếu nại, tố cáo, phản ánh về thái độ phục vụ, chất lượng dịch vụ không phù hợp với quy định của ngành, lĩnh vực, đơn vị công tác trong việc thực hiện dịch vụ công.

- Tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật (đối với viên chức quản lý).

đ) Tỷ lệ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với viên chức

- Tỷ lệ viên chức xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% tổng số viên chức được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong phạm vi đơn vị sự nghiệp công lập.

- Trường hợp tổ chức cấu thành có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực thì cấp có thẩm quyền quyết định tỷ lệ viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cao hơn quy định tại điểm a khoản này nhưng không vượt quá 25% tổng số viên chức được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

e) Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập không cao hơn mức xếp loại chất lượng của đơn vị.

5. Thẩm quyền, trách nhiệm theo dõi, đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức

- Giám đốc Sở chủ trì cùng tập thể lãnh đạo Sở trực tiếp đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Giám đốc, Phó Giám đốc) các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở;

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Sở chủ trì cùng tập thể lãnh đạo trực tiếp đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức do mình bổ nhiệm và viên chức không giữ chức vụ quản lý của đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

V. QUY TRÌNH, TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Quy trình, trình tự đánh giá, xếp loại đơn vị sự nghiệp công lập, viên chức lĩnh vực giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 12 Quy định số 366-QĐ/TW.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn của đơn vị mình, thực hiện các nội dung sau:

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện nội dung đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2025-2026 đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền đánh giá theo đúng quy định, gửi hồ sơ (bản chính) về phòng Tổ chức cán bộ (đồng chí Phạm Tuấn Long nhận); nhập kết quả đánh giá theo đường Link:

<https://docs.google.com/spreadsheets/d/1ch9P1ozQ0kcC6ecL-R3KbLq-bdMWva6V/edit?gid=139207885#gid=139207885>

Hạn nộp: Trước ngày **05/6/2026**. Thành phần hồ sơ gồm:

a) Tờ trình của đơn vị về việc đề nghị cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng năm học đối với tập thể/cá nhân;

b) Biên bản cuộc họp nhận xét, đánh giá của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

c) Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng năm học đối với: tập thể (**Phụ lục 1**); cá nhân (**Phụ lục 2**); Biểu tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại (**Phụ lục 4**)

d) Nhận xét, đánh giá của cấp ủy đảng cùng cấp đối với cá nhân đề nghị đánh giá, xếp loại;

đ) Quyết định/Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm học 2025-2026 của đơn vị;

e) Các văn bản khác có liên quan (nếu có).

2. Phòng Tổ chức cán bộ Sở GDĐT tham mưu trình Giám đốc Sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng năm học đối với tập thể, cá nhân trước ngày **10/6/2026**.

Công văn này thay thế Công văn số 1581/SGDĐT-TCCB của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở GDĐT ban hành ngày 22/5/2026.

Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2025-2026 đối với tập thể, cá nhân bảo đảm đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền, thời điểm và gửi báo cáo đúng thời hạn theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, Các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Minh Trí